

Bản án số: 40/2018/HNST

Ngày: 23-3-2018

V/v “tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ái Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Ngọc Viễn.

2. Bà Cao Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kim Hằng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Tống Việt Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 578/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXX-ST ngày 05 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Phạm Văn C, sinh năm 1977.

Địa chỉ: khu tập thể công an thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Chị Huỳnh Thị Thùy T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: số 1030, ấp PT, xã TMC, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Nơi ở hiện tại: số 69, HV, Phường X, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

(Có mặt anh C, vắng mặt chị T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

• *Tại đơn xin ly hôn ngày 02 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Phạm Văn C trình bày:*

Anh Phạm Văn C và chị Huỳnh Thị Thùy T tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2007 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh C đi công tác xa, thường xuyên không có ở nhà nên chị T ghen, xúc phạm danh dự anh. Tháng 01 năm 2015 anh C xin ly hôn

nhưng bị Tòa án bác đơn xin ly hôn. Chị T vẫn không thay đổi mà tiếp tục xúc phạm anh. Nay xét thấy hạnh phúc không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh C yêu cầu được ly hôn với chị T.

Về con chung: vợ chồng có hai con tên Phạm Quang Thịnh, sinh năm 2007 và Phạm Huỳnh Thiên Anh, sinh năm 2014. Khi ly hôn anh C yêu cầu được nuôi hai con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

• *Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 25 tháng 12 năm 2017 và bản tự khai ngày 22 tháng 3 năm 2018 bị đơn chị Huỳnh Thị Thùy T trình bày:*

Chị T và anh C tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Trong quá trình hôn nhân vợ chồng sống vui vẻ, hạnh phúc, có cãi vã nhưng chưa đến mức phải ly hôn để hai con phải thiếu vắng tình cảm của cha hoặc mẹ. Chị T không đồng ý ly hôn với anh C vì còn thương chồng.

Về con chung: vợ chồng có hai con là Phạm Quang Thịnh, sinh ngày 25/6/2007 và Phạm Huỳnh Thiên Anh, sinh ngày 27/4/2014. Chị T yêu cầu được nuôi hai con, yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 8.600.000 đồng.

Về nợ chung: vì làm ăn thất bại, thiếu tiền cất nhà, hiện nay vợ chồng chị còn nợ một khoản tiền lớn chưa trả hết.

Gia đình hiện nay đang ở nhà thuê, cuộc sống rất khó khăn. Chị T xin hàn gắn để cùng nhau chăm sóc nuôi dạy con, cùng nhau trả hết các khoản nợ đã phát sinh trong quá trình hôn nhân để khắc phục những khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến khi xét xử sơ thẩm. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Về nội dung: Đề nghị cho anh C ly hôn với chị T; Về con đề nghị giao cho chị T được nuôi hai con; Về cấp dưỡng nuôi con, đề nghị ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh C cấp dưỡng cho hai con mỗi tháng là 4.000.000 đồng; Về tài sản chung: anh C và chị T khai không có vì đã bán nhà trả nợ; Về nợ chung: nếu có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ có trong vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ tranh chấp giữa anh Phạm Văn C với chị Huỳnh Thị Thùy T là quan hệ tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ Luật tố tụng dân sự. Chị T được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt chị T theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, anh Phạm Văn C và chị Huỳnh Thị Thùy T tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân

Phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, theo số 31, ngày đăng ký 15/5/2006 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2009 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nhận thấy, vào năm 2016 anh C đã nộp đơn xin ly hôn và đã bị bác đơn theo bản án số 67/216/HNGĐ-ST ngày 03/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang và bản án số 93/2016/HNGĐ-PT ngày 12/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. Tuy nhiên vợ chồng không thể hàn gắn, đoàn tụ nên đến năm 2017 anh C tiếp tục có đơn yêu cầu Tòa giải quyết ly hôn với chị T. Tại phiên tòa anh C kiên quyết xin ly hôn với chị T. Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị T đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử cho anh C được ly hôn với chị T.

[3]. Về con chung: vợ chồng có hai con chung tên Phạm Quang Thịnh, sinh ngày 25/6/2007 và Phạm Huỳnh Thiên Anh, sinh ngày 24/7/2014. Tại phiên tòa, anh C yêu cầu được nuôi hai con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Nếu chị T nuôi hai con thì anh C sẽ tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng là 4.000.000 đồng.

Xét thấy, hai con chung của anh chị là Phạm Quang Thịnh và Phạm Quỳnh Thiên Anh hiện nay đều do chị T đang nuôi dưỡng, cháu Thịnh có yêu cầu được ở với chị T và để giữ sự ổn định cho hai cháu nên Hội đồng xét xử giao hai con chung cho chị T nuôi dưỡng.

[4]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị T yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng là 8.600.000 đồng nhưng anh C không đồng ý, anh C chỉ đồng ý cấp dưỡng là 4.000.000 đồng. Xét thấy, sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng là 4.000.000 đồng của anh C là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 3 năm 2018 cho đến khi Phạm Quang Thịnh và Phạm Quỳnh Thiên Anh thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

[5]. Về tài sản chung: anh C và chị T thống nhất khai không có.

[6]. Về nợ chung: anh C và chị T khai không thống nhất nhau. Chị T khai vợ chồng chị còn nợ một khoản tiền lớn chưa trả hết nhưng chị T lại chưa cung cấp họ tên và địa chỉ của những người này, do đó Hội đồng xét xử chưa giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang về nội dung là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con anh C chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào điểm a Khoản 5 và điểm a Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn C.

Cho anh Phạm Văn C được ly hôn với chị Huỳnh Thị Thùy T.

2. Về con chung: giao hai con tên Phạm Quang Thịnh, sinh ngày 25/6/2007 và Phạm Huỳnh Thiên Anh, sinh ngày 24/7/2014 cho chị Huỳnh Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về mức đóng góp nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn C cấp dưỡng nuôi con là Phạm Quang Thịnh, sinh ngày 25/6/ 2007 và Phạm Huỳnh Thiên Anh, sinh năm 24/7/2014, mỗi tháng 4.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 3 năm 2018 cho đến khi Phạm Quang Thịnh và Phạm Quỳnh Thiên Anh thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh C có quyền thăm và chăm sóc con chung.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện việc cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Văn C phải chịu 600.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh C đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 32463 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên anh C phải nộp thêm 300.000 đồng.

Anh C có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- **UBND Phường 9, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

